TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 334/2018/HS-ST
Ngày 10- 11- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 359/2018/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 361/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh Văn T, sinh năm 1985 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú: Tổ 1, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Huỳnh Văn X, sinh năm 1959 và bà Trần Thị T, sinh năm 1963; có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1983; vợ Trương Thị Minh T, sinh năm 1988; có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2018; tiền án; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 09/8/2018, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Lê Đình C, sinh năm 1998; thường trú: Khu phố 9, thị trấn G, huyện G, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Mỹ C, sinh năm 1974; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

Người làm chứng: Phạm Xuân H, sinh năm 1998; thường trú: Thôn 1B, xã C, huyện C, tỉnh Đắc Lắc; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 7 năm 2018, Huỳnh Văn T quen biết với người phụ nữ tên Ti chưa rõ nhân thân, lai lịch. Trong quá trình quen biết, Ti thỏa thuận với Huỳnh Văn T là đến khu vực cầu vượt Linh Xuân thuộc khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận xe mô tô do phạm tội mà có đến Long An giao cho người khác, mỗi chiếc xe mô tô giao xong thì Ti trả cho T 500.000 đồng.

Khoảng 15 giờ ngày 08/08/2018, Ti gọi cho T nói đến cầu vượt Linh Xuân để chạy xe mô tô về Long An như thỏa thuận trước đó. Huỳnh Văn T biết là xe do người khác trộm được đem về Long An cho Ti, T đi xe buýt từ ấp Voi, xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An đến cầu vượt Linh Xuân. Sau đó, Ti gọi điện nói với T đến khu vực nghĩa trang Trà Vinh thuộc đường Dương Đình Nghệ, tổ 9A, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương nhận xe. Khoảng 16 giờ cùng ngày, có một thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển một xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00 đến nơi T đang đứng chờ và hỏi T "Có phải lính của bà Ti không?" T nói "Phải", người thanh niên này giao xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00 cho T rồi bỏ đi. T nhìn xe ổ khóa hỏng, không có chìa khóa, không có giấy tờ nhưng vẫn nhận xe và điều khiển về hướng Long An. Khi Huỳnh Văn T điều khiển xe đến khu vực trước số nhà 2240/22 Quốc lộ 22 thuộc khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, TP. Hồ Chí Minh thì bị anh Lê Đình C là chủ sở hữu xe mô tô nói trên và anh Phạm Xuân H bật định vị trên xe đuổi kịp bắt giữ T cùng vật chứng giao cho Công An phường Trung Mỹ Tây.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 15 giờ ngày 09/08/2018, anh Lê Đình C dựng xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00 ở hành lang dãy nhà trọ địa chỉ 38K/6A khu phố Tân Hòa, phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để vào phòng trọ ngủ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì phát hiện xe bị mất. Anh Cương đến Công an phường Đông Hòa trình báo.

Vật chứng thu giữ:

+ Một xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00, số máy: JA36E0562786, số khung: 3643GY077745.

+ Một điện thoại di động hiệu Nokia 1280 sim số 01694059511.

Căn cứ bản kết luận định giá số 245/BB.ĐG ngày 27/08/2018 của Hội đồng định giá thị xã Dĩ An, kết luận: Một xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00 có giá trị là 18.000.000 đồng.

Xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00, số máy: JA36E0562786, số khung: 3643GY077745 do bà Nguyễn Thị Mỹ Châu, mẹ của

anh Lê Đình C đứng tên sở hữu, bà Ch cho C chưa làm thủ tục sang tên, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trả cho anh C. Anh C và bà Ch không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Đối với Ti chưa xác minh được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đang xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với vụ án Trộm cắp tài sản xảy ra tại phường Đông Hòa, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương chưa xác định đối tượng thực hiện, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh thu thập chứng cứ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với điện thoại di động hiệu Nokia 1280 cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước và sim điện thoại số 01694059511 cần tịch thu tiêu hủy vì bị cáo T dùng vào việc phạm tội.

Tại cáo trạng số 364/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Huỳnh Văn T về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T mức án từ 09 tháng đến 01 năm 03 tháng tù.

Tại phiên tòa, trong phần thực hiện nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 15 giờ ngày 08/08/2018, một người phụ nữ tên Ti gọi cho T, nói đến cầu vượt Linh Xuân để chạy xe mô tô về Long An cho Ti và trả 500.000 đồng. Sau khi đến cầu vượt Linh Xuân, người phụ nữ tên Ti gọi điện cho T, nói đến khu vực nghĩa trang Trà Vinh thuộc đường Dương Đình Nghệ, tổ 9A, khu phố Bình Đường 2, phường An Bình, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương để nhận xe. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày T nhận một xe mô tô hiệu Honda Blade, biển số 92N1–454.00 từ một thanh niên (không rõ nhân thân, lai

lịch). Khi T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 92N1–454.00 đến khu vực trước số nhà 2240/22 Quốc lộ 22 thuộc khu phố 5, phường Trung Mỹ Tây, quận 12, TP. Hồ Chí Minh thì bị anh Lê Đình C và anh Phạm Xuân H bật định vị trên xe đuổi kịp bắt giữ T cùng vật chứng.

Xét, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại Cơ quan điều tra cùng với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo T biết rõ tài sản Ti thỏa thuận với bị cáo mang đi tiêu thụ là tài sản do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn thực hiện, tài sản bị cáo đem đi tiêu thụ có giá trị thực tế là 18.000.000 đồng. Vì vậy, Cáo trạng số 364/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác mà có" theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017 quy định:

"*1. Người nào không hứa hẹn trước mà chứa chấp, tiêu thụ tài sản biết rõ là do người khác phạm tội mà có, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm……*"

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng nó đã xâm phạm trật tự quản lý hành chính; xem thường pháp luật; gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trong. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Xử lý vật chứng:

- Xét sim điện thoại 01694059511 là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét điện thoại di động hiệu Nokia 1280 bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tuyên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[8] Đối với Ti chưa xác minh được lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn T phạm Tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2018.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy sim điện thoại 01694059511.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước điện thoại Nokia 1280 màu đen, số IME 355862015940269.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, bút lục 126).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Bị cáo (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- Công an thị xã Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thị xã Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND xã Tân Đông, Tân Châu, TN (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc Quân